

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH TRÌ
TP. HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐỘC LẬP - TỰ DO - HẠNH PHÚC**

Bản án số: 129/2018/HSST

Ngày: 30/ 8/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ
VỚI THÀNH PHẦN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ GỒM CÓ:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Liên

Hội thẩm nhân dân : Ông Vũ Anh Đồi
Ông Đình Quang Huấn

Thư ký ghi biên bản phiên toà : Bà Đặng Thị Vân Kiều - Cán bộ Toà án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì:

Bà Tô Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2018, Tại trụ Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 134/2018/HSST ngày 13/8/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Đại T sinh năm: 1973

Nơi cư trú: 201, B9 Tập thể YN, thị trấn V, huyện T, Hà Nội, Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn Hoá: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn Giáo: không; Con ông: Lâm Đức T1, Con bà: Nguyễn Thị C (đã chết). Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ 2. Có vợ là Nguyễn Thị H sinh năm 1980, có 01 con, sinh năm 2012. Danh chỉ bản số 0215 ngày 23/4/2018 Công an huyện Thanh Trì lập. Tiền án, không, tiền sự: 02. Năm 1998, sử dụng trái phép chất ma túy. Công an phường Thanh Xuân Nam xử phạt hành chính. Năm 2008, đi cai nghiện bắt buộc.

Bị bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/04/2018 hiện đang bị tạm giam ở trại giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 22/4/2018, tổ công tác thị trấn Văn Điển- Công an huyện T làm nhiệm vụ tại khu vực đầu ngõ 70 đường Phan Trọng Tuệ, thị trấn V, T, Hà Nội phát hiện Đào Quang D (sinh năm 1973, TQ: Tập thể YN, huyện T, Hà Nội) điều khiển xe mô tô BKS 29 M1- 496.87 sau xe chở Lâm Đại T có biểu hiện nghi vấn nên đã dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ tại túi áo ngực bên trái của T có 01 gói giấy bên trong chứa cục chất bột màu trắng, thu giữ bên trong quần lót phía trước T đang mặc có 01 gói giấy bên ngoài bọc bằng ni lông bên trong chứa các cục chất bột màu trắng. Tại chỗ T khai nhận là heroin D mua đưa cho T cất dấu về sử dụng chung nên tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ tang vật và đưa Th, D về trụ sở để làm việc. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của D 01 điện thoại di động Nokia màu đen, 01 điện thoại Samsung màu đen, 01 xe mô tô Honda Wave anpha BKS 29 M1- 496.87 màu vàng cam.

Tại cơ quan điều tra, Lâm Đại T khai: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 22/04/2018. Đào Quang D rủ Lâm Đại T đi mua ma túy về sử dụng. D điều khiển xe máy Honda wave BKS 29M1- 496.87 chở T xuống khu vực thôn K- xã M - T, Hà Nội. T đứng ngoài ngõ chờ. D đi bộ vào ngõ nhỏ gần đó mua ma túy, sau đó D ra đưa cho Thắng 02 gói heroin. T cất giấu 01 gói vào túi áo bên trái, 01 gói cất trong quần lót phía trước. D mua bằng tiền của D, hết bao nhiêu và mua của ai T không biết. Khoảng 11h 15 phút cùng ngày, khi D chở T về đến đầu ngõ 70- đường Phan Trọng Tuệ - thị trấn Văn Điển thì bị tổ công tác công an thị trấn Văn Điển kiểm tra, phát hiện thu giữ tang vật.

Cơ quan điều tra tiến hành đối chất giữa T và D, cả hai vẫn nguyên lời khai như đã khai.

Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T trưng cầu giám định đối với 02 gói giấy chứa chất bột màu trắng đã thu giữ của Lâm Đại T.

Tại bản kết luận giám định số 3856/KLGD-PC54 ngày 03/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong 01 gói (ký hiệu M1) là ma túy loại heroine, khối lượng 3,694gam.

Chất bột màu trắng bên trong 01 gói (ký hiệu M2) là ma túy loại heroine, khối lượng 18,819gam.

Cơ quan giám định đã sử dụng 0,084gam heroin ở gói ký hiệu M1 đã thu giữ của T để làm mẫu giám định, còn lại 3,610gam heroin hoàn lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T.

Cơ quan giám định đã sử dụng 0,241 gam heroin ở gói ký hiệu M2 đã thu giữ của T để làm mẫu giám định, còn lại 18,578 gam heroin hoàn lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe mô tô Honda wave BKS 29M1-49687 thu giữ của D là xe của anh Đào Quang T2 (sinh năm 1995- con trai D). Anh T2 cho D mượn không biết D chở T đi mua ma túy nên CQĐT - Công an huyện T đã trao trả cho anh T2, anh T2 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì khác.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Nokia màu đen, 01 chiếc điện thoại Samsung màu đen thu giữ của D là tài sản D để liên lạc cá nhân nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã trao trả cho D.

Đối với Đào Quang D, quá trình điều tra không đủ căn cứ xác định D có liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cùng T nên Cơ quan điều tra - công an huyện T không xử lý đối với D.

Đối với người phụ nữ theo D khai là T đã gặp ở thôn K- xã M - huyện T - Hà Nội . Qua xác minh là Hoàng Thị N (sinh năm 1957), hiện N không có tại địa phương. Cơ quan điều tra đã tách phần hồ sơ liên quan đến Hoàng Thị N để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại bản cáo trạng: số 126/ CT-VKS TT ngày 10/8/2018,Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố Lâm Đại T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra Lâm Đại T thừa nhận nội dung Bản cáo trạng là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thành khẩn ăn năn hối cải, hứa sẽ sửa chữa và đề nghị Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lâm Đại T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm g khoản 2 điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015, như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Đề nghị Tòa xử phạt Lâm Đại T từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị Tòa tịch thu tiêu hủy 01 gói Heroine có khối lượng 3,610gam có ký hiệu là M1 và 01 gói Heroine có khối lượng 18,578 gam có ký hiệu M2, sau khi đã giám định.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; Căn cứ kết quả thẩm tra chứng cứ và xét hỏi tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận công khai tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hồi 11 giờ ngày 22/4/2018 tại đầu ngõ 70 đường Phan Trọng Tuệ, thị trấn Văn Điển, Thanh Trì, Hà Nội khi Lâm Đại T tàng trữ 01 gói Heroine có khối lượng 3,694 gam ở túi ngực bên trái của T và 01 gói Heroine có khối lượng 18,819gam bên trong quần lót phía trước T đang mặc với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an thị trấn Văn Điển - Công an huyện T bắt quả tang, thu giữ tang vật. Tổng khối lượng heroin T tàng trữ là 22,513 gam.

Đối chiếu pháp luật Lâm Đại T đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có cơ sở pháp lý.

[2] Như vậy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Lâm Đại T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 - Bộ luật hình sự năm 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Do tính chất nghiêm trọng của vụ án, cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự

[3] Về tình tiết tăng nặng: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 - bộ luật hình sự năm 2015

Tòa xét thấy bị cáo có 02 tiền sự (đã xoá), thể hiện nhân thân xấu. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng coi thường pháp luật, do đó cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục đối với bị cáo, mới có tác dụng đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người không có việc làm thu nhập ổn định và áp dụng hình phạt tù, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 3,610gam ký hiệu M1 và 01 gói Heroine có khối lượng 18,578 gam ký hiệu M2 sau khi đã giám định.

Xét thấy số Heroine đã thu giữ là chất độc hại cấm lưu hành không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Đại T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm g, khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51, - Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lâm Đại T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt quả tang và tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/4/2018.

Về vật chứng: căn cứ điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói Heroine có khối lượng 3,610 gam ký hiệu M1(Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã thu giữ 3,694 gam Heroine. Sau khi giám định 0,084gam đã trả lại cho Công an huyện Thanh Trì 3,610 gam Heroine).

Tịch thu tiêu hủy 01 gói Heroine có khối lượng 18,578 gam (Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã thu giữ 18,819 gam Heroine ký hiệu M2. Sau khi giám định 0,241gam đã trả lại cho Công an huyện T 18,578 gam Heroine). Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thi hành án thanh trì.

Án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Điều 20, 22, 26 Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về quyền thi hành án: Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thanh Trờ;
- Bị cáo;
- Lưu HS;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN THỊ KIM LIÊN